UBND XÃ TẦM VU
TRƯỜNG MG HIỆP THẠNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 45 /BC-MGHT

Tầm Vu, ngày 05 tháng 6 năm 2026

BÁO CÁO
Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 - 2026 và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu năm học 2026 - 2027

Thực hiện Quyết định số 2358/QĐ-BGDĐT ngày 20/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2025 - 2026 của ngành Giáo dục;

Thực hiện Chỉ thị số 1032/CT-UBND ngày 05/9/2025 của UBND tỉnh về nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2025 - 2026 của ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Tây Ninh;

Thực hiện Chỉ thị số 1635/CT-UBND ngày 13/10/2025 của UBND tỉnh về việc tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học 2025 - 2026;

Thực hiện yêu cầu của Ủy ban nhân dân xã Tầm Vu về việc báo cáo tổng kết năm học 2025 - 2026 và xây dựng phương hướng, nhiệm vụ năm học 2026 - 2027;

Trường Mẫu giáo Hiệp Thạnh báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 - 2026 và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu năm học 2026 - 2027 như sau:

Phần I
KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2025 - 2026

I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm của nhà trường

a) Thuận lợi

- Trường Mẫu giáo Hiệp Thạnh được sự quan tâm của cấp Ủy Đảng, Chính quyền địa phương, các Ban ngành đoàn thể xã Tầm Vu, Hội cha mẹ học sinh đã tạo điều kiện thuận lợi cho trường trong mọi hoạt động;

- 15/15 đội ngũ cán bộ, nhân viên đạt trình độ chuẩn; Trong đó trên chuẩn 13/15 đạt tỷ lệ 86.66% CBGNV có bằng A vi tính;

- Đội ngũ CBGVNV đủ về số lượng, ý thức từng bước nâng dần về trình độ chuyên môn nghiệp vụ, giáo viên nhiệt tình trong công tác với tinh thần trách nhiệm cao;

b) Khó khăn

- Do địa bàn trường nằm ở vị trí không thuận lợi, không có chợ, cho nên số

học sinh địa bàn đi học các trường lân cận nhiều, năm nay sỉ số học sinh các lớp ít chưa đảm bảo theo quy định. Một phần là do kinh tế của người dân cũng gặp khó khăn nên phụ huynh chỉ cho con đi học ở năm trẻ được 5-6 tuổi.

c) *Định hướng*

Phấn đấu đến năm 2030 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2; hoàn thành phổ cập GDMN cho trẻ 3-5 tuổi; 100% CBGVNV thực hiện ứng dụng chuyển đổi số trong quản lý và chăm sóc, giáo dục trẻ.

2. Quy mô trường, lớp học

- Tổng số điểm trường: 01 tổng số nhóm/lớp: 05; trong đó: nhóm trẻ 0/lớp; mẫu giáo 05/lớp

- Tổng số phòng học: 06; phòng chức năng: 11; phòng học bộ môn: 0; thư viện: 0; nhà vệ sinh: 08; bếp ăn bán trú/nội trú nếu có: 01

- So với năm học 2024 - 2025: số lớp/ 5lớp tăng 01 lớp; số phòng học, phòng chức năng tăng/giảm: Không có; nguyên nhân tăng/giảm: Không có

- Đối với đơn vị không phát sinh loại hình nào thì ghi "Không có" hoặc "Không phát sinh".

3. Tổng số học sinh/trẻ em của nhà trường

- Tổng số học sinh/trẻ em đầu năm học: 112 trẻ; cuối năm học: 118 trẻ; tăng so với năm học 2024 - 2025: 25 trẻ

- Chia theo khối/lớp: khối/độ tuổi 3-4 tuổi: 35 học sinh/trẻ; khối/độ tuổi 4-5 tuổi: 27 học sinh/trẻ; khối/độ tuổi 5-6 tuổi: 56 học sinh/trẻ.

- Học sinh nữ: 49; học sinh dân tộc thiểu số: 0; học sinh khuyết tật học hòa nhập: 0; học sinh thuộc diện chính sách, hộ nghèo, cận nghèo, hoàn cảnh khó khăn: 03

- Tỷ lệ huy động, duy trì sỉ số, chuyên cần cuối năm đạt 97,7 %, bỏ học/chuyển trường/chuyển đến nếu có (không có); so sánh tăng 0.5% với năm học 2024 - 2025 và nêu nguyên nhân trẻ đi học đều hơn.

4. Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên

- Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên: 18 người; trong đó cán bộ quản lý: 02; giáo viên: 11; nhân viên: 5 trong đó có 02 cấp dưỡng, 01 bảo vệ)

- Trình độ đào tạo: đạt chuẩn 15 người, tỷ lệ 100%; trên chuẩn 13 người, tỷ lệ 86.66%; chưa đạt chuẩn nếu có: 0 người.

- Cơ cấu giáo viên theo môn/lĩnh vực: 11 (trong đó có 01 giáo viên biệt phái); số giáo viên so với định mức: 2.2 môn/lĩnh vực đủ

- So với năm học 2024 - 2025: đội ngũ tăng 02 người; nguyên nhân biến

động: Năm học 2025-2026 trường tăng thêm một lớp.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2025 – 2026

1. Hoàn thiện công tác quản lý, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị nhà trường

a) Kết quả đạt được

Trong năm trường có xây dựng các văn bản chỉ đạo như sau:

- Kế hoạch số 124/KH-MGHT ngày 10/10/2025. Kế hoạch liên ngành thực hiện quy chế phối hợp về công tác bảo vệ ANTT Trường MG Hiệp Thạnh năm học 2025-2026.

- Kế hoạch số 126/KH-MGHT ngày 13/10/2025. Kế hoạch phối hợp thực hiện phong trào thi đua "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực" năm học 2025-2026.

- Công văn số 109/KH-MGHT, ngày 19/9/2025. Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2025-2026.

- Kế hoạch số 160/KH-MGHT ngày 17/11/2026. Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2025-2026.

- Kế hoạch số 110A/KH-MGHT ngày 22/9/2025. Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ chuyên môn năm học 2025-2026.

- Kế hoạch số 110B/KH-MGHT ngày 22/9/2025 . Kế hoạch giáo dục năm học 2025-2026.

- Kế hoạch số 159A/KH-MGHT ngày 25/9/2025. Kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn giáo viên năm học 2024-2025.

- Kế hoạch số 110/KH-MGHT ngày 22/9/2025. Kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ năm học 2025-2026.

- Kế hoạch số 140/KH-MGHT ngày 20/10/2025. Kế hoạch kiểm tra nội bộ năm học 2025-2026.

- Kế hoạch số 128/KH-MGHT ngày 15/10/2025. Kế hoạch tổ chức cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh năm học 2025-2026.

- Kế hoạch số 20/KH-MGHT ngày 02/4/2026. Kế hoạch Đánh giá IDELA trẻ mầm non.

- Kế hoạch số 150/KH-MGHT ngày 30/10/2025. Kế hoạch xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích trong trường học năm học 2025-2026.

- Kế hoạch số 19/KH-MGHT ngày 25/3/2026. Kế hoạch triển khai thực hiện giáo dục STEM trong GDMN.

- Kế hoạch số 148/KH-MGHT ngày 30/10/2025. Kế hoạch phòng chống suy dinh dưỡng thừa cân, béo phì năm học 2026 – 2026.

- Kế hoạch số 139/KH-MGHT ngày 22/10/2025. Kế hoạch Tổ chức Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp trường năm học 2025-2026.

- Kế hoạch số 06/KH-MGHT ngày 23/01/2026. Kế hoạch Thực hiện quy chế

dân chủ cơ sở năm học 2025-2026.

- Kế hoạch số 140/KH-MGHT ngày 11/9/2025. Kế hoạch thực hiện XHH tổ chức tết Trung thu của trường MGHT.

- Kế hoạch số 92/KH-MGHT ngày 30/8/2025. Kế hoạch triển khai công tác tuyên truyền, giáo dục ATGT đối với trường học năm học 2025.

- Kế hoạch số 153/KH-MGHT ngày 31/10/2025. Kế hoạch đảm bảo công tác vệ sinh mội trường trong khuôn viên trường học năm học 2025-2026.

- Kế hoạch số 152/KH-MGHT ngày 31/10/2025. Kế hoạch tham gia tập huấn PCCC và cứu nạn cứu hộ năm học 2025-2026.

- Kế hoạch số 151/KH-MGHT ngày 31/10/2025. Kế hoạch tập thể dục béo phì năm học 2025-2026.

- Kế hoạch số 145/KH-MGHT ngày 29/10/2025. Kế hoạch phòng chống dịch bệnh năm học 2025-2026.

- Kế hoạch số 143/KH-MGHT ngày 28/10/2025. Kế hoạch triển khai Chỉ thị 26.

- Kế hoạch số 142/KH-MGHT ngày 28/10/2025. Kế hoạch tổ chức cán bộ năm học 2025-2026.

- Kế hoạch số 138/KH-MGHT ngày 24/3/2025. Kế hoạch Tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ mùa khô năm 2025

- Kế hoạch số 33/KH-MGHT ngày 23/10/2025. Kế hoạch hoạt động công tác y tế năm học 2025-2026.

- Kế hoạch số 136/KH-MGHT ngày 22/10/2025. Kế hoạchhát triển giáo dục giai đoạn 2025-2030.

- Kế hoạch số 169/KH-MGHT ngày 25/11/2025. Kế hoạch tự đánh giá CĐS năm học 2025-2026.

- Kế hoạch số 172/KH-MGHT ngày 01/12/2025. Kế hoạch chương trình nha học đường.

- Tăng cường hướng dẫn, chỉ đạo các bộ phận chuyên môn, thực hiện quy định việc quản lý tại đơn vị; Thực hiện hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát trong mọi hoạt động của nhà trường việc ăn, ngủ, học tập của học sinh, việc chế biến thức ăn, tính khẩu phần ăn, giám sát giờ ăn của trẻ, giờ chế biến thức ăn của nhân viên cấp dưỡng nhằm điều chỉnh kịp thời khi chưa phù hợp.

- Nâng cao trách nhiệm và quyền hạn của Hội đồng trường có xây dựng kế hoạch hoạt động của Hội đồng trường, có quyết định phân công từng thành viên trong Hội đồng trường, họp 3 lần/năm có biên bản cụ thể rõ ràng đánh giá những việc làm được, chưa được để có hướng khắc phục một cách tốt nhất kế hoạch đã đề ra.

- Tăng quyền tự chủ cho giáo viên trong việc xây dựng các kế hoạch được quyết định các hình thức, phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục để đáp ứng mục tiêu phù hợp với thực tế lớp học, Chương trình GDMN, bảo đảm có tính mới, sáng tạo, lấy trẻ làm trung tâm chất lượng, hiệu quả trong mọi hoạt động của nhà trường.

- Trường thực hiện xây dựng quy chế dân chủ trong quản lý các hoạt động giáo dục trong đơn vị, có công khai, niêm yết tại bản tin của trường theo đúng quy định, nhằm phát huy vai trò dân chủ trong các cuộc họp Hội đồng sư phạm của nhà trường tất các cán bộ, giáo viên, nhân viên đều tham gia đóng góp ý kiến, tự do, dân chủ trong xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện, giám sát, quản lý, sử dụng các nguồn lực để tổ chức các hoạt động trong đơn vị; Trường có cử 02 cán bộ quản lý, 11 giáo viên, 01 nhân viên bảo vệ, 01 nhân viên cấp dưỡng tham gia tập huấn các phương án phòng cháy, chữa cháy bảo đảm đầy đủ, kịp thời để bảo đảm chất lượng giáo dục, kết quả thực hiện theo quy định của Bộ GDĐT[1].

- Trường triển khai cho cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hồ sơ, sổ sách trong cơ sở GDMN[2] theo đúng quy định tại (*Điều lệ trường mầm non).* Không phát sinh thêm.

- Tăng cường công tác phối hợp với UBND xã Tầm Vu, Phòng VH-XH, các ban, ngành, tổ chức xã hội, huy động sự tham gia của phụ huynh học sinh, cộng đồng dân cư trong quản lý GDMN cũng như tham gia các phong trào thi đua, các lễ hội tết trung thu, tết nguyên Đán, tổng kết năm học, Quốc tế thiếu nhi 1/6. Tạo môi trường trong lớp, ngoài trời cho trẻ hoạt động. Trong quản lý nhóm, lớp độc lập tư thục trường có xây dựng kế hoạch kiểm tra, nhắc nhở các nhóm lớp thực hiện đúng theo chương trình GDMN, nhắc nhở cập nhật, báo cáo kịp thời các thông tin trên trang tính…..

b) Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

- Trong năm học 2025-2026 thực hiện chính quyền 2 cấp nên còn gặp khó khăn trong việc triển khai các văn bản chưa có sự đồng nhất chỉ dẫn kịp thời, đa phần các văn bản phát hành gấp nên không có thời gian nghiên cứu đôi lúc báo cáo mang tính hình thức chưa đi sâu vào nội dung báo cáo. Phụ huynh có phối hợp với nhà trường nhưng vẫn còn một số ít phụ huynh chưa quan tâm đế việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ ở trường cũng như ở nhà hay giao phó cho nhà trường.

2. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục theo cấp học

a) Kết quả đạt được

** Nâng cao chất lượng công tác nuôi dưỡng và chăm sóc sức khoẻ*

---

[1] Thông tư số 06/2022/TT-BGDĐT ngày 11/05/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn trang bị kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục.

[2] Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc chấn chính tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường.

- Đầu năm trường có lập kế hoạch chỉ đạo các lớp thực hiện việc bảo quản an toàn cho cháu, phòng chống tại nạn thương tích, phòng chống dịch bệnh, công tác y tế học đường được thực hiện suốt trong năm học. Trong năm trường thực hiện tốt không có tai nạn xảy ra.

- Trường phối hợp với y tế xã khám định kỳ cho trẻ vào tháng 10 và tháng 3 cho tất cả các trẻ điều được theo dõi BĐTT.

- Tỷ lệ SDD: + Thừa cân 9/118 trẻ tỉ lệ 7.62%
+ Béo phì 10/118 trẻ tỉ lệ 8.47 %
+ SDD thấp còi: 1/118 trẻ đạt tỉ lệ 0.85%
+ SDD nhẹ cân: 0/118 trẻ đạt tỉ lệ 0%

- Kết hợp Y tế khám sức khỏe cho trẻ

- Tuyên truyền để phòng tránh các bệnh thường gặp ở trẻ nhất là bệnh tay chân miệng hiện nay và phòng, chống các loại dịch bệnh hiện nay

- Giáo dục cháu biết ít lợi các nhóm dinh dưỡng.

- Giáo dục cháu biết tự giữ vệ sinh cá nhân, vệ sinh thân thể, vệ sinh trong ăn uống, biết rửa tay thường xuyên để giữ đôi tay sạch sẽ.

- Trường trang bị phần mềm nutrikids để tính khẩu phần ăn cho trẻ.

- Dạy cháu biết chơi an toàn và phòng tránh tai nạn khi chơi.

- Giáo viên lồng nội dung giáo dục trên vào các hoạt động học, mọi lúc mọi nơi.

- Kết hợp với PHHS cho các cháu thừa cân ăn những thức ăn tránh đạm và chất béo ăn nhiều loại trái cây, rau, củ, quả…

** Đối với hoạt động chăm sóc, giáo dục nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN.*

- Trường 5/5 lớp thực hiện Chương trình giáo dục mầm non theo Thông tư 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Đội ngũ giáo viên nhiệt tình trong công tác, có tinh thần học tập để nâng cao tay nghề trong giảng dạy, tham gia thao giảng, dự giờ chéo mỗi tháng để rút kinh nghiệm, thực hiện giảng dạy có ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số. Trong lớp giáo viên trang trí đồ dùng đồ chơi theo chủ đề, chủ điểm tạo môi trường học tập thoải mái, phù hợp.

- Hàng tháng trường tổ chức thao giảng được 01 hoạt động có chọn lọc cho giáo viên toàn trường tham dự để học tập rút kinh nghiệm.

- Giáo viên tích cực, cố gắng hơn trong khâu đầu tư cho công tác soạn, giảng, tích cực làm đồ dùng đồ chơi để phục vụ cho công tác giảng dạy. Tham gia tốt Hội thi GVG cấp trường, cấp xã. Các phong trào do ngành tổ chức

- Tỷ lệ chuyên cần đầu năm 96,7%, cuối năm 97,7%; tăng 1%.

b) Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

- Tỷ lệ thừa cân, béo phì còn cao. Nguyên nhân mặc dù nhà trường có phối hợp với phụ huynh về chế độ ăn uống của trẻ nhưng do nhu cầu của trẻ nên ở nhà phụ huynh vẫn cho ăn ít kiên cử.

3. Bảo đảm công bằng trong cơ hội tiếp cận giáo dục có chất lượng cho người học

a) Kết quả đạt được

** Phát triển hệ thống mạng lưới trường, lớp, tỷ lệ huy động trẻ ra lớp.*

- Tổng số lớp: 05 lớp (trong đó 02 lớp 3-4 tuổi, 01 lớp 4-5 tuổi, 2 lớp 5-6 tuổi) các lớp đều học bán trú
- Tổng số trẻ: 118 học sinh (3-4 tuổi 35 học sinh; 4-5 tuổi 27 học sinh; 5-6 tuổi 56 học sinh)
- Số lớp mẫu giáo 3-4 tuổi là 02 lớp học sinh trong địa bàn ra lớp là 53/62 tỉ lệ 85,48%
- Số lớp mẫu giáo 4 tuổi là 01 lớp học sinh trong địa bàn ra lớp là 88/95 tỉ lệ 92.6%
- Số lớp mẫu giáo 5 tuổi là 02 lớp học sinh trong địa bàn ra lớp là 86/86 tỉ lệ 100%

** Hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn.*

Trong năm có 02 học sinh hộ cận nghèo, 01 học sinh khuyết tật được thực hiện chế độ chính sách đúng theo quy định.

- Trường xây dựng kế hoạch trường học an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích. Phòng chống bạo lực học đường. Triển khai đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện, có kế hoạch tu sửa, thay thế các thiết bị không đảm bảo an toàn cho trẻ chơi. Chỉ đạo giáo viên khi cho trẻ chơi giáo viên phải bao quát trẻ phải đảm bảo an toàn khi chơi. Phân công giáo viên, bảo vệ thường xuyên tự kiểm tra, rà soát, đánh giá về thiết bị đồ dùng đồ chơi ngoài trời, trong lớp báo cáo khi bị hư để thay thế kịp thời bảo đảm an toàn trường học[3].
- Đầu năm trường xây dựng các kế hoạch quản lý môi trường lành mạnh, an toàn thân thiện và luôn tạo niềm tin an tâm cho PHHS khi đưa trẻ tới trường. Xây dựng kế hoạch phối hợp giữa nhà trường - gia đình - xã hội để cùng nhau liên kết với nhau trong suốt năm học nhằm giúp cho nhà trường phát triển bền vững, lâu dài trong việc nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ, phối hợp với y tế địa phương trong việc khám sức khỏe cho các cháu, phát động phong trào phòng chống đuối nước giáo viên truyên truyền cho PHHS nắm để có cách phòng ngừa kịp thời. Phối hợp với công an xã Tầm Vu trong công tác an toàn giao thông trước cổng trường và các tệ nạn xã hội trong đơn vị.

b) Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

---

3 Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 ban hành quy định về việc xây dựng trường học an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích.

- Một số phụ huynh chưa quan tâm đến các hoạt động của nhà trường qua các buổi họp PHHS tham gia chưa đầy đủ.

4. Phát triển đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo

a) Kết quả đạt được

- 100% đội ngũ CBQL và giáo viên được tham gia tập huấn chuyên đề như: Tích hợp hiệu quả giáo dục STEM vào thực hiện chương trình GDMN. Bồi dưỡng nâng cao năng lực tư vấn hỗ trợ đồng nhiệp, hướng dẫn giáo viên mầm non kỹ năng quản lý cảm xúc và giải quyết xung đột trong môi trường mầm non. Bồi dưỡng nâng cao năng lực tư vấn hỗ trợ đồng nghiệp. Hướng dẫn công tác quản lý, tổ chức các hoạt động theo chế độ sinh hoạt trong cơ sở GDMN vùng khó khăn. Ứng dụng AI hỗ trợ quản lý, dạy học. Phần mềm đánh giá chuyển đổi số nhà trường.

- Trường đã triển khai các văn bản liên quan đến GDMN, văn hóa ứng xử, đạo đức nhà giáo, đặc biệt là Điều lệ trường mầm non theo Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ GD&ĐT.

- Chỉ đạo CB, GV xây dựng kế hoạch học bồi dưỡng thường xuyên trong năm

- Thực hiện tốt công tác tham mưu, đề xuất nhằm tạo điều kiện cho các Cán bộ quản lý, giáo viên có điều kiện học tập để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị. Đến thời điểm hiện tại, tổng số cán bộ quản lý giáo dục mầm non đã qua lớp quản lý giáo dục nâng cao 1/2 tổng số, tỷ lệ 50%, giáo viên dự nguồn đã qua lớp QLGD: 03/03, lớp trung cấp lý luận chính trị CBQL 02/02 tổng số, tỷ lệ 100%; Giáo viên dự nguồn qua lớp TCLLCT 01/03 giáo viên, tỉ lệ 3.33%. Tạo điều kiện cho 02 giáo viên, nhân tham gia học nâng cao trên chuẩn.

- Trong năm sinh hoạt chuyên đề thao giảng được 5 hoạt động (phát triển vận động, lớp học hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm, giáo dục lễ giáo, an toàn giao thông) cho giáo viên toàn trường tham dự học tập rút kinh nghiệm. Hàng tháng mỗi giáo viên dự giờ chéo ít nhất 01 hoạt động đây là tiêu chí bắt buộc nhằm nâng cao tay nghề, học tập kinh nghiệm lẫn nhau.

- Cuối năm trường thực hiện đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên, chuẩn hiệu trưởng/phó hiệu trưởng theo quy định kết quả như sau: Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng 02 tốt, giáo viên 07 tốt 03 khá.

- Đầu năm trường có đưa ra thang điểm thi đua, Quy chế thi đua khen thưởng cuối năm trường thực hiện đánh giá viên chức theo Nghị định 90 có 03 giáo viên HTXSNV, 11 giáo viên, nhân viên HTTNV

b) Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

- Minh chứng chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở tiêu chí 7, 15 ở mức tốt một số giáo viên khó đạt được lý do không nằm trong đoàn đánh giá ngoài. Khả năng sáng

tạo các loại hình nghệ thuật, âm nhạc, tạo hình…….

5. Nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách, huy động nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất và nâng cao chất lượng giáo dục

a) Kết quả đạt được

- Trường thực hiện sử dụng ngân sách, mua sắm, sửa chữa, bảo trì cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; quản lý tài chính, tài sản công; công khai các khoản thu, chi theo đúng quy định. Có hồ sơ thu, chi đầy đủ rõ ràng và được công khai theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024. Quy định về công khai trong các hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

- Trong năm trường có thực hiện vận động xã hội hóa tiền tổ chức tết trung thu cho các cháu là 3.500.000đ, Mạnh thường quân hỗ trợ 113 phần bánh, lục lạc, 113 lồng đèn. Dự án wwo 40.490.000đ. Mạnh thường quân hỗ trợ 120 con gấu trị giá 6.000.000đ, 440 quyển tập trị giá 4.400.000đ cho các cháu tổng kết. UBND xã hỗ trợ 400 quyển tập. PHHS hỗ trợ mua quà 1/6 120 phần quà trị giá 6.000.000đ. PHHS tặng 02 ghế đá.

b) Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

- Không

6. Đổi mới công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, quốc phòng - an ninh, giáo dục thể chất và y tế trường học

a) Kết quả đạt được

- Trường có xây dựng kế hoạch an toàn giao thông; Phòng chống ma túy; phòng chống bạo lực học đường có triển khai cho toàn trường cùng nhau thực hiện

- Trường có tham gia thi kéo co trong hoạt động thể thao cấp xã đạt giải I và có tham gia cấp tỉnh.

- Trường có 01 nhân viên y tế phụ trách công tác khám sức khỏe cho học sinh theo định kỳ, theo dõi tình hình dịch bệnh, sức khỏe của học sinh, tuyên truyền cho toàn trường, PHHS về các loại bệnh thường gặp để phòng trách kịp thời.

- Trường có sử dụng nguồn nước có kiểm định theo quy định của Bộ y tế, đảm bảo vệ sinh ATTP trong việc ký kết hợp đồng với công ty cung cấp thực phẩm có đủ hồ sơ chứng từ theo quy định, trong năm không có tình trạnh sảy ra ngộ độc thực phẩm trong đơn vị.

b) Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

Trẻ nhỏ nên việc tuyên truyền các dịch bệnh, phòng chống ma túy còn hạn chế

7. Công tác giáo dục hướng nghiệp, phân luồng, nghiên cứu khoa học và đổi mới sáng tạo

a) Kết quả đạt được

- Trường có tổ chức cho trẻ trải nghiệm các hoạt động ngoài trời hàng ngày để trẻ phát triển nhận thức về thế giới xung quanh trẻ và hoạt động này có trong Chương trình hoạt động một ngày của cô và trẻ.

b) Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

Vào mùa mưa trẻ hạn chế hoạt động ngoài trời

8. Tăng cường hội nhập, dạy học ngoại ngữ và mở rộng môi trường học tập

a) Kết quả đạt được

-Trong năm trường có ký kết hợp đồng với công ty VPBOX để dạy tiếng Anh cho trẻ có 35 em tham gia học ở 2 độ tuổi (4-5 tuổi và 5-6 tuổi). Qua giờ học các em nói được một số từ ngữ cơ bản trong giao tiếp, giúp phụ huynh an tâm khi cho con tham gia học.

b) Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

- Trẻ còn nhỏ nên số lượng trẻ tham gia học tiếng Anh còn ít

9. Đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách hành chính trong nhà trường

a) Kết quả đạt được

- Trường có thực hiện sử dụng phần mềm ký số văn bản đi; dịch vụ công kho bạc; Cơ sở dữ liệu ngành: chữ ký số; Văn bản điện tử; QLCBCC; QLTCTS; KĐCL; Nutrikids; Eduxbot; Tuyển sinh đầu cấp…

- Trường có 2 CBQL và 11 GV, 02 NV điều có chứng chỉ A tin học và B Anh văn. Sử dụng thành thạo trong điều hành văn bản, soạn giảng. Cập nhật thông tin tên các phần mềm đầy đủ kịp thời. Học sinh có tham gia vào các trò chơi kidsmart. 100% CB, GV, NV thực hiện chuyển đổi số theo quy định trong quản lý cũng như trong giảng dạy điều hành các hoạt động trong nhà trường

b) Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

Trường chưa có học liệu số, thiết bị số, trí tuệ nhân tạo trong dạy học, công tác kiểm tra đánh giá, quản lý chuyên môn chưa nhiều; khó khăn về hạ tầng, thiết bị, năng lực số của đội ngũ và học sinh chưa đồng đều. Phần mềm còn trùng lắp ở một số nội dung như phần mềm CSDL; QLCBCC.

10. Thực hiện các phong trào thi đua và công tác truyền thông trong nhà trường

a) Kết quả đạt được

- Cán bộ , giáo viên tham gia viết sáng kiến có 18/18 đạt sáng kiến cấp xã tỷ lệ 100%

- Tham gia hội thi giáo viên giỏi cấp trường đạt 11 người trong đó có 01 giải I, 01 giải nhì, 01 giải III, 02 giải khuyến khích.

- Tham gia hội thi giáo viên dạy giỏi cấp xã đạt 05 người trong đó có 01 giải II, 02 giải III.

- Tham gia thi kéo co đạt giải I cấp xã

- Tham gia hội thi hát karaoke đạt giải khuyến khích

- Những nội dung đã làm: Tuyên truyền giáo dục thông qua góc cha mẹ cần biết ở các lớp học, bản tin của trường, phát thanh măng non, họp cha mẹ trẻ. Trên zalo nhóm, điện thoại trực tiếp trên trang website của trường

- Đẩy mạnh hình thức phổ biến kiến thức chăm sóc giáo dục trẻ khoa học cho các bật cha mẹ có con, cháu dưới 2 tuổi tại gia đình.

- Xử lý thông tin, phản ánh, dư luận liên quan đến nhà trường kịp thời, đúng lúc.

b) Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

- Công tác tuyên truyền của một số giáo viên chưa chuyên sâu nên đôi lúc chưa thuyết phục, chưa hay.

III. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI CÁC CHỦ TRƯƠNG, NGHỊ QUYẾT, CHƯƠNG TRÌNH VỀ ĐỘT PHÁ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

a) Kết quả đạt được

- Trường có thực hiện triển khai Nghị quyết số 281/NQ-CP của Chính phủ, Chương trình số 13-CTr/TU ngày 18/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các văn bản chỉ đạo có liên quan đến phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đến toàn thể CB, GV, NV trong nhà trường cùng nhau thực hiện.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên được triển khai các văn bản về chế độ chính sách GDMN

- Thực hiện nghiêm túc các quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật và văn bản chỉ đạo về GDMN. Thực hiện đúng quy định, hiệu quả các chính sách phát triển GDMN theo quy định như cải cách tiền lương, chế độ thai sản, nghỉ hưu, nghỉ ốm đau…, chế độ giảm giờ, tăng giờ cho CB, GV, NV làm công tác khiêm nhiệm; tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển GDMN cũng như trường được WWO tài trợ cho Đề án "Vui chơi để phát triển"; ưu tiên, lồng ghép các nguồn lực các Chương trình, đầu tư xây dựng các hạng mục công trình, mua sắm bổ sung trang thiết bị, đồ chơi, đồ dùng dạy học, tài liệu học liệu thiết bị ngoài trời, đồ chơi trong lớp, đồ dùng dạy học theo Thông tư số 01/VBHN-BGDĐT ngày 23/3/2015 nhằm nâng chất lượng thực hiện Chương trình GDMN, chuẩn bị các điều kiện để thực hiện Chương trình GDMN mới; củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMNTNT, chuẩn bị các điều kiện hướng đến phổ cập giáo dục mầm non trẻ em mẫu giáo (PCGDMNTEMG) trong năm tăng cường huy động trẻ 5 tuổi ra lớp đạt tỷ lệ 100%. 4 tuổi đạt 92.6%, 3 tuổi đạt 85,48%. Từ 0-2 tuổi đạt 12,08%.

- Tăng cường phối hợp với các ban, ngành, xã Tầm Vu để làm tốt công tác tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành và tổ chức thực hiện các văn bản liên quan đến công tác GDMN bảo đảm nghiêm túc, đầy đủ, kịp thời, chất lượng, hiệu quả.

- Thực hiện đầy đủ, đúng quy định các chính sách đối với trẻ em như các chế độ chính sách, miễn giảm học phí, hỗ trợ tiền ăn…., giáo viên được hưởng các quyền lợi trong đơn vị theo quy định;

-Tiếp tục tham mưu với cấp ủy, chính quyền xã Tầm Vu tăng cường các giải pháp thực hiện có hiệu quả Đề án phát triển GDMN của địa phương theo Nghị quyết số 281/NQ-CP của Chính phủ, Chương trình số 13-CTr/TU ngày 18/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các văn bản chỉ đạo có liên quan đến phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

- Ban giám hiệu tăng cường công tác hướng dẫn tổ chức thực hiện theo kế hoạch năm học, trong năm có xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ, nhằm rà soát, nắm thông tin về việc quản lý để có hướng điều chỉnh kịp thời và triển khai thực hiện các dịch vụ, các phần mềm lập kế hoạch giáo dục, tính khẩu phần ăn Nutrikis nhằm hỗ trợ các hoạt động NDCSGD trẻ trong bảo đảm đúng quy định, hiệu quả phù hợp với điều kiện của đơn vị hiện nay.

b)Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

- Không có

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả nổi bật

- Tham gia viết sáng kiến có 18/18 đạt sáng kiến cấp xã tỷ lệ 100%

- Tham gia hội thi giáo viên giỏi cấp trường đạt 11 người trong đó có 01 giải I, 01 giải nhì, 01 giải III, 02 giải khuyến khích.

- Tham gia hội thi giáo viên dạy giỏi cấp xã đạt 05 người trong đó có 01 giải II, 02 giải III.

- Tỷ lệ huy động trẻ từ 3-5 tuổi đạt 93,4%. Tăng 01 lớp so với năm học 2024-2025, tăng 25 trẻ.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

- Số giáo viên tham gia Hội thi GVDG cấp xã chưa nhiều do một số giáo viên trẻ chưa tự tin.

3. Bài học kinh nghiệm

- Xây dựng kế hoạch có phân công nhiệm vụ cụ thể rõ ràng nhiệm vụ từng người, có kiểm tra, giám sát nhắc nhở điều chỉnh kịp thời, đúng lúc, đúng nơi.

- Tham mưu cấp lãnh đạo về các văn bản chỉ dẫn chưa rõ. Đề xuất điều chỉnh kịp thời.

- Phối hợp với các ban ngành đoàn thể xã, mạnh thường quân, Hội PHHS trong việc phát triển cơ sở vật chất trong nhà trường, trong việc nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ, để giúp nhà trường phát triển tốt hơn.

- Có chế độ đãi ngộ cho CB, GV, NV kịp thời để động viên, khích lệ tinh thần phấn đấu của tập thể.

- Nắm bắt tâm tư nguyện vọng của tập thể để có hướng đi tốt nhằm giúp cho nhà trường pháp triển toàn diện.

Phần II
PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU
NĂM HỌC 2026 – 2027

1. Hoàn thiện công tác quản lý, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị nhà trường

- Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2026 - 2027 bảo đảm đúng chỉ đạo của cấp trên, phù hợp điều kiện thực tế; tăng cường kỷ cương, nề nếp, trách nhiệm người đứng đầu; nâng cao chất lượng kiểm tra nội bộ, công khai, dân chủ, minh bạch.

2. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục theo cấp học

- Đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá; nâng cao chất lượng đại trà và chất lượng mũi nhọn; tổ chức các hoạt động trải nghiệm, STEM/STEAM, giáo dục kỹ năng sống; chú trọng hỗ trợ học sinh còn hạn chế về năng lực học tập.

- Đối với mầm non: nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, bảo đảm an toàn cho trẻ.

3. Bảo đảm công bằng trong cơ hội tiếp cận giáo dục có chất lượng cho người học

- Tiếp tục huy động, duy trì sỉ số; quan tâm học sinh khuyết tật, học sinh khó khăn, học sinh thuộc diện chính sách; tăng cường tư vấn tâm lý, phòng chống bạo lực học đường, xây dựng trường học an toàn, thân thiện, hạnh phúc.

4. Phát triển đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo

- Thực hiện bồi dưỡng thường xuyên, sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học/chuyên đề; nâng cao năng lực số, năng lực ứng dụng trí tuệ nhân tạo, năng lực kiểm tra đánh giá; phát huy vai trò giáo viên nòng cốt, tổ chuyên môn, hội đồng trường.

5. Nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách, huy động nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất và nâng cao chất lượng giáo dục

- Sử dụng ngân sách đúng quy định, tiết kiệm, hiệu quả; Tham mưu sửa chữa, bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; Thực hiện công khai tài chính; Huy động nguồn lực hợp pháp, đúng quy trình để cải thiện điều kiện dạy học.

6. Đổi mới công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, quốc phòng - an ninh, giáo dục thể chất và y tế trường học

- Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, văn hóa ứng xử, pháp luật, an toàn giao thông; đẩy mạnh hoạt động thể thao, y tế trường học, phòng chống dịch bệnh, an toàn thực phẩm, phòng chống tai nạn thương tích.

7. Công tác giáo dục hướng nghiệp, phân luồng, nghiên cứu khoa học và đổi mới sáng tạo

- Tổ chức hoạt động hướng nghiệp, trải nghiệm nghề nghiệp, tư vấn phân luồng phù hợp cấp học; phát triển hoạt động STEM/STEAM, khoa học kỹ thuật, robotics, tin học trẻ, câu lạc bộ học sinh; khuyến khích đổi mới sáng tạo trong giáo viên và học sinh.

8. Tăng cường hội nhập, dạy học ngoại ngữ và mở rộng môi trường học tập

- Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ; tăng cường sử dụng học liệu mở, tài nguyên số, môi trường học tập trực tuyến; tổ chức hoạt động giao lưu, trải nghiệm văn hóa, phát triển kỹ năng giao tiếp và năng lực hội nhập phù hợp điều kiện nhà trường.

9. Đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách hành chính trong nhà trường

- Hoàn thiện dữ liệu ngành, sử dụng hiệu quả phần mềm quản lý, văn bản điện tử, chữ ký số, học bạ/sổ điểm điện tử; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo trong dạy học, kiểm tra đánh giá và quản trị nhà trường; bảo đảm an toàn thông tin.

10. Thực hiện hiệu quả các phong trào thi đua và công tác truyền thông trong nhà trường

- Tổ chức các phong trào thi đua thiết thực, gắn với nhiệm vụ trọng tâm; phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng điển hình tiên tiến; chủ động truyền thông các hoạt động, kết quả nổi bật của nhà trường, tạo sự đồng thuận của cha mẹ học sinh và cộng đồng.

*** KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

- Đối với Ủy ban nhân dân xã Tầm Vu:

Tham mưu cấp trên giữ vững trường đến năm học 2029-2030 sau khi phổ cập cho trẻ mầm non 3-5 tuổi, nếu không đủ số lớp theo quy định mới sát nhập.

- Đối với Phòng Văn hóa - Xã hội xã Tầm Vu:

- Tham mưu, hướng dẫn kịp thời các văn bản chỉ đạo của chính quyền 2 cấp về các văn bản có liên quan đến giáo dục

- Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo/cơ quan chuyên môn cấp trên nếu có:

Đề xuất giữ vững trường đến năm học 2029-2030 sau khi phổ cập cho trẻ mầm non 3-5 tuổi, nếu không đủ số lớp theo quy định mới sát nhập. Giảm bớt phần mềm trùng lắp như phần mềm CSDL; QLCBCC.

Nên có văn bản chỉ đạo về việc thu hoặc không thu tiền học phí trước khi năm học bắt đầu để giúp nhà trường dễ dàng hoạt động hơn khi họp PHHS đầu năm để triển khai các văn bản sẽ thuận lợi hơn.

- Cần sửa chữa, trang cấp thiết bị kịp thời trước năm học mới.

Trên đây là báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 - 2026 và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu năm học 2026 - 2027 của Trường Mẫu giáo Hiệp Thạnh./.

Nơi nhận:
- UBND xã Tầm Vu;
- Phòng Văn hóa - Xã hội;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG MẪU GIÁO HIỆP THẠNH

Trần Thị Kim Do